

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 132/2020/HS-ST

Ngày: 22-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Phong Lan

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Minh Trí

2. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà - Thư ký Toà án nhân dân TP. Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

**Trần Duy A** (tên gọi khác: B), sinh năm: 1989 tại tỉnh Bình Thuận. HKTT và nơi cư trú : khu phố C, phường D, TP.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: kinh; giới tính nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn E, sinh năm 1958; Nghề nghiệp: buôn bán và bà Nguyễn Thị F: sinh năm 1959; Nghề nghiệp: Buôn bán; Cùng trú tại: khu phố C, phường D, TP.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; có vợ: Trần Thị E, sinh năm:1995; Nghề nghiệp: Buôn bán; có con: Trần Nguyên F, sinh năm 2016; Cùng trú tại: khu phố C, phường D, TP.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/6/2005, bị Chủ tịch UBND TP.Phan Thiết áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng vì hành vi vi phạm pháp luật: Gây rối trật tự công cộng (theo Quyết định số 7874/QĐ-UB-NC ngày 28/6/2005), chấp hành xong ngày 13/02/2007; Tại Bản án số 200/2008/HSST ngày 16/12/2008 bị Tòa án nhân dân TP.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 25/01/2012. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 11/6/2020, Trần Duy A điều khiển xe ô tô hiệu Kia, biển số 86A-XXX.56 đi từ nhà mình đến ga Phan Thiết (thuộc xã H, TP.Phan Thiết) để chở Lê Thọ J(sinh năm 1992, trú tại: thôn I, xã H, TP.Phan Thiết) đi chơi. Khi A điều khiển xe ô tô đi trên đường K phía sau lưng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận thì A thấy bên lề đường có 01 gói nylon không màu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Do sử dụng ma túy nhiều lần, A nghi ngờ đó là ma túy đá nên A dừng xe lại, xuống xe rồi nhặt 01 gói nylon lên thì phát hiện bên trong có chứa 02 gói nylon, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng. A bỏ số ma túy vừa nhặt được vào túi quần phía sau bên trái của A đang mặc rồi điều khiển xe ô tô đi tới nhà J. Sau khi đến nhà J, A điều khiển xe ô tô chở J đi theo hướng đường K. Khi đi ngang qua khu vực trước Bệnh viện lao phổi (đường K, thuộc khu phố L, phường M, TP.Phan Thiết) thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP.Phan Thiết phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông Công an TP.Phan Thiết và Công an phường M, TP.Phan Thiết kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Trần Duy A về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ của A các tang vật và tài sản sau:

- + 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng 5 x 8 cm, bên trong chứa 02 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước mỗi gói khoảng 4 x 7cm, bên trong 02 gói đều chứa chất tinh thể màu trắng (thu giữ bên trong túi quần phía sau bên trái mà A đang mặc, ký hiệu lần lượt là M1 và M2 khi giám định).

- + 01 điện thoại di động cảm ứng, hiệu Vivo.

- + Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.100.000đ.

- + 01 xe ô tô hiệu Kia, màu trắng, biển số 86A-XXX.56.

- Tại bản kết luận giám định số 634/KLGD-PC09 ngày 18/6/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 7,0653 gam là Methamphetamine.

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 2,5747 gam là Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy A tàng trữ là: 9,640 gam Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 5,1886 gam mẫu vật M1, 2,0195 gam mẫu vật M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong các phong bì số 634/1 và 634/2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng O và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. (Bút lục 35).

Quá trình điều tra, Trần Duy A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, A khai nhận nhặt ma túy để sử dụng chứ không nhằm mục đích bán cho người khác. (Bút lục 66-73).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo và 2.100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Trần Duy A. Quá trình điều tra xác định được các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của A. Cơ quan CSĐT Công an TP.Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho vợ A là chị Trần Thị E

(sinh năm 1995, trú tại: khu phố C, phường D, TP.Phan Thiết. (*Các bút lục 45,47, 81, 91*).

Đối với 01 xe ô tô hiệu Kia, biển số 86A-XXX.56, quá trình điều tra xác định được đây là chiếc xe thuộc sở hữu của anh Trần Duy Phương (sinh năm 1983, trú tại: khu phố 14, phường Phú Thủy, TP.Phan Thiết, là anh ruột A). Ngày 11/6/2020, A tự ý lấy xe ô tô của anh Phương để đi công việc, anh Phương không biết việc A sử dụng vào việc thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an TP.Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Phương. Anh Phương đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. (*Các bút lục 44, 46, 118-119, 122*).

Đối với số ma túy còn lại sau giám định, Viện KSND TP.Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự TP.Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 151/CT-VKSPT-HS ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Trần Duy A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Duy A mức án tù 06 năm tù giam đến 07 năm tù giam.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 634/1 và 634/2, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng O và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với lời luận tội của kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và hứa sẽ trở thành công dân tốt, tuân theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Thuận về vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 15 giờ 05 phút ngày 11/6/2020, tại đường K thuộc khu phố L, phường M, TP.Phân Thiết, Trần Duy A có hành vi tàng trữ trái phép 9,640 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Xét thấy, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo có khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội mà Nhà nước đã nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo có nhân thân xấu về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thế nhưng bị cáo vẫn xem thường pháp luật, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bất chấp hậu quả. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để học tập, cải tạo thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân: Ngày 28/6/2005, bị cáo bị Chủ tịch UBND TP.Phân Thiết áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng vì hành vi vi phạm pháp luật: Gây rối trật tự công cộng (theo Quyết định số 7874/QĐ-UB-NC ngày 28/6/2005), chấp hành xong ngày 13/02/2007; Tại Bản án số 200/2008/HSST ngày 16/12/2008 bị Tòa án nhân dân TP.Phân Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 25/01/2012. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tiền án, tiền sự: bị cáo không có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có bà nội Nguyễn Thị Lang được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba(được cấp giấy chứng nhận gia đình có công với cách mạng vào tháng 4 năm 1995). Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ và với mức mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo và 2.100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Trần Duy A. Quá trình điều tra xác định được các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của A. Do đó, Cơ quan CSĐT-Công an TP.Phần Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho vợ A là chị Trần Thị E(được Trần Duy A ủy quyền) là đúng pháp luật.

Đối với 01 xe ô tô hiệu Kia, biển số 86A-XXX.56, quá trình điều tra xác định được đây là chiếc xe thuộc sở hữu của anh Trần Duy Phương (anh ruột A). Ngày 11/6/2020, A tự ý lấy xe ô tô của anh Phương để đi công việc, anh Phương không biết việc A sử dụng vào việc thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT-Công an TP.Phần Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Phương là đúng pháp luật. Anh Phương đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành gồm 02 phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 634/1 và 634/2, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng O và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

[9] Đối với Trần Duy Phương và Lê Thọ J là người đã cho A mượn xe ô tô và người có mặt tại thời điểm A bị bắt quả tang, do không biết việc A tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

\* **Căn cứ:** Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 50; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

\* **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Duy A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

\* **Xử phạt:** Bị cáo Trần Duy A 06(sáu) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 11 tháng 6 năm 2020.

\* **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 634/1 và 634/2, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng O và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 123 ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

**\* Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Duy A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/9/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSNDTP Phan Thiết;
- Cơ quan điều tra Công an Phan Thiết;
- Cơ quan THAHS Công an Phan Thiết
- Cơ quan THADS Phan Thiết;
- UBND phường D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Phong Lan**